*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3 – Tuần 29**

**BÀI 3: VÀM CỎ ĐÔNG (Tiết 1 + 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

**-** HSnói được tên một số dòng sông; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh họa.

- HS đọc trôi chảy bài học, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài, hiểu được nội dung bài đọc: Vẻ đẹp của sông Vàm Cỏ Đông; niềm tự hào và tình cảm yêu thương của tác giả đối với dòng sông quê hương.

- HS tìm đọc một bài đọc về quê hương, viết được phiếu đọc sách và chia sẻ những điều em biết thêm với bạn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực.**

**- Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

***- Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe và nhận xét bạn.

+ Năng lực điều hành của các ban cán sự.

+ Liên hệ đến bản thân về kiến thức liên quan đến bài học.

+ Tự tin: Chia sẻ trước lớp những ý kiến cá nhân.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết giúp đỡ các bạn trong nhóm trong quá trình tìm hiểu bài.

- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tích cực học tập tốt để xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giầu mạnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên:**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

- Bảng phụ ghi 2 khổ thơ cuối.

- Tranh ảnh hoặc video clip bài hát Vàm Cỏ Đông ( Nhạc Trương Quang Lục; Thơ Hoài Vũ), giọng ngâm/ đọc bài Vàm Cỏ Đông và một vài dòng sông ở Việt Nam như: Gửi em ở cuối Sông Hồng ( Nhạc: Phan Huỳnh Điểu) Câu hò bên bến Hiền Lương, Chảy đi sông ơi, Bên dòng sông Cái ( NS: Phó Đức Phương)

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

- Vở Bài tập tập hai.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Hỏi – đáp; quan sát. | | |
| - Yêu cầu HS hoạt động cả lớp thông qua chơi trò chơi “Truyền điện”  - Nêu luật chơi, cách chơi.  - Cho HS xem một số hình ảnh về các dòng sông ở VN.  ? Qua hoạt động khởi động và quan sát em có phỏng đoán gì về nội dung bài học?  - GV giới thiệu về bài đọc: Các em ạ, hôm nay lớp chúng mình cùng ghé thăm một dòng sông. Chúng ta cùng xem đó là dòng sông nào nhé. 🡪 Ghi đầu bài  - Cho HS xem video bài hát: Vàm Cỏ Đông | | - Hoạt động cả lớp  - HS thực hiện theo yêu cầu.( sông hồng🡪 sông lam 🡪sông mã🡪 sông cửu long…  - Quan sát – trao đổi với bạn về điều mình biết, mình thấy trong tranh.  - Liên quan đến dòng sông, suối…  - Lắng nghe. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | | |
| **B.1 Hoạt động Đọc ( phút)** | | |
| **I. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**  a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, đọc đúng đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài. , ngắt nghi đúng nhịp, dấu câu của dòng thơ, khổ thơ. | | |
| b. Phương pháp, hình thức tổ chức:  **1. Đọc mẫu**  **\*a. GV đọc mẫu toàn bài thơ**  - GV đọc mẫu toàn bài thơ, giọng đọc tình cảm, thiết tha. (Lưu ý: Giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi, nhấn giọng ở những từ ngữ tả vẻ đep của Sông Vàm Cỏ Đông và cảm xúc của tác giả đối với dòng sông quê hương, ngắt nhịp đúng…)  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  \* HS đọc nối tiếp từng câu thơ kết hợp luyện đọc từ khó, cách ngắt nhịp một só dòng thơ.  - GV yêu cầu Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm sau đó báo cáo kết quả đọc trong nhóm.  - GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.  **c. Luyện đọc đoạn**  \* HS nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ và giải nghĩa từ khó  - GV yêu cầu Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm sau đó báo cáo kết quả đọc trong nhóm.  - GV mời HS đọc nối tiếp từng khổ thơ.  - GV yêu cầu HS nhận xét bạn đọc.  - GV nhận xét.  - GV tổ cùng HS giải nghĩa từ khó trong bài.  + phe phẩy.  + trang trải.  => GV KL: Toàn bài đọc với giọng nhẹ nhàng, tình cảm, thiết tha.  - GV nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động. | | - Lắng nghe.  - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.  - Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.  - Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) 🡪 cá nhân (M1) 🡪 cả lớp (thiết tha, dòng sông, soi, trang trải,...)  - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng khổ thơ trong nhóm.  - Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.  - HS thực hiện.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và đóng góp ý kiến.  + phe phẩy: đưa đi, đưa lại một cách nhẹ nhàng.  + trang trải: đem đến, chia sẻ. |
| **II. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**  a. Mục tiêu:  - Thấy được vẻ đẹp của dòng sông và tình cảm của tác giả nghĩ về dòng sông. ( Trả lời được các câu hỏi SGK)  - HS liên hệ bản thân: Những việc em sẽ làm để thể hiện “tình yêu quê hương đát nước, yêu thiên nhiên”.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | | |
| **c. Cách thực hiện**  - Yêu cầu HS đọc 4 câu hỏi ở dưới bài đọc.  - Cho HS thảo luận nhóm 4 tìm hiểu bài.  \*GV hỗ trợ Trưởng ban Học tập điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.  + Dòng thơ thể hiện tình cảm của tác giả với con sông quê hương?  + Con sông Vàm Cỏ Đông có gì đẹp?  + Tác giả so sánh con sông Vàm Cỏ Đông với những gì?  + Vì sao?  + Tiếng có vần giống nhau ở cuối các dòng thơ?  + Nêu nội dung của bài?  =>Tổng kết nội dung bài.  - GV đặt câu hỏi để HS liên hệ bản thân:  + Em có muốn đến thăm dòng sông không? Em sẽ thực hiện ước muốn đó như thế nào?  + Quê hương em có dòng sông nào nổi tiếng?  + Em sẽ làm gì để quê hương của mình đẹp hơn? | | - 1 HS đọc 4 câu hỏi.  - Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 4 phút)  \*Trưởng ban Học tập điều khiển lớp chia sẻ kết quả.  + Anh mãi gọi với lòng tha thiết.  Vàm Cỏ Đông! Ơi Vàm Cỏ Đông!  + Bốn mùa soi từng mảnh mây trời… chơi vơi  + Như dòng sữa mẹ, như lòng người mẹ  + Nước về xanh ruộng lúa vườn cây  + Chở tình thương trang trải đêm ngày.  + biết – thiết, sông – Đông, trời - vơi  - HS nêu theo cách hiểu của mình.  \* Nội dung: Miêu tả vẻ đẹp của Sông Vàm Cỏ Đông và tình cảm của tác giả đói với dòng sông. |
| III/ Luyện đọc lại và học thuộc lòng:  **1. Luyện đọc lại**  a. Mục tiêu: : HS đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. Biết đọc diễn cảm và thuộc lòng 2 khổ thơ. | | |
| **b. Cách thực hiện**  - Yêu cầu 1 HS đọc lại toàn bài thơ.  - GV đọc diễn cảm 2 khổ thơ cuối, xác định giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - Yêu cầu đọc diễn cảm 2 khổ thơ cuối trong nhóm.  - Cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Yêu cầu HS học thuộc lòng từng khổ thơ tự chọn sau đó HS thi đọc thuộc lòng.  - Cho HS thi đọc thuộc lòng.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | | - 1 HS đọc lại toàn bài thơ (M4).  - HS theo dõi.  - HS đọc dưới sự điều hành của nhóm trưởng  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  - HS đọc thầm, tự nhẩm để HTL từng khổ thơ mình thích.  - Các nhóm thi đọc thuộc lòng.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |
| **2. Đọc mở rộng – Đọc một bài học về quê hương.**  - Mục tiêu:  - Tìm đọc được một truyện về quê hương viết được Phiếu đọc sách và biết cách chia sẻ với bạn Phiếu đọc sách của em.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Viết Phiếu đọc sách**  - Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động.  - Yêu cầu HS đọc theo nhóm đôi một bài ca ngợi quê hương đất nước.  - Yêu cầu 3- 4 nhóm trình bày và nêu cảm nghĩ của mình.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **-** GV yêu cầu HS viết vào Phiếu đọc sách những điều em thấy thú vị: tên truyện, tên tác giả, nội dung của truyện (HS cũng có thể ghi thêm lời nói, hành động của nhân vật/ chi tiết em thích, lí do),…  + Trang trí Phiếu đọc sách đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung truyện em đọc.  **3.2. Hoạt động 2: Chia sẻ Phiếu đọc sách**  - GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về Phiếu đọc sách của em: tên truyện, tên tác giả, nội dung của truyện.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS xác định yêu cầu của hoạt động Cùng sáng tạo - Điều em muốn nói.  - HS thực hiện.  - HS nghe một vài nhóm HS trình bày trước lớp và nhận xét.  - HS lắng nghe.  -HS viết vào phiếu đọc sách.  -HS chia sẻ trước lớp.  -HS lắng nghe. | |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| -GV cho học sinh chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”  Câu 1: Nêu lại nội dung bài thơ “Vàm Cỏ Đông”  Câu 2: Nơi em ở có dòng sông nào không?.  Câu 3: Khi đi chơi ở khu vực có sông nước em cần chú ý điều gì?  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | | - Trả lời các câu hỏi.  -An toàn sông nước. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3 – Tuần 29**

**BÀI 3: VÀM CỎ ĐÔNG (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

**-** Nhớ - Viếtđúng Vàm Cỏ Đông; viết hoa đúng các địa danh trong bài Nắng Phương nam; phân biệt được s/x hoặc ong/ông.

- Tìm được từ ngữ chỉ hình ảnh đẹp về sông nước. Đặt được câu về cảnh đẹp sông nước.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

***\* Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe và nhận xét bạn.

+ Năng lực ngôn ngữ: thực hành làm Hướng dẫn viên.

+ Có ý thức thẩm mỹ, tính kiên nhẫn, cẩn thận khi viết chữ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết giúp đỡ các bạn trong nhóm trong quá trình tìm hiểu bài.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.Tích cực trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc. Chuẩn bị hình ảnh, tư liệu phục vụ cho tiết học.

I**I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên:**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

- Tranh ảnh hoặc video clip bài hát Vàm Cỏ Đông ( Nhạc Trương Quang Lục; Thơ Hoài Vũ), giọng ngâm/ đọc bài Vàm Cỏ Đông và một vài dòng sông ở Việt Nam như: Gửi em ở cuối Sông Hồng ( Nhạc: Phan Huỳnh Điểu) Câu hò bên bến Hiền Lương, Chảy đi sông ơi, Bên dòng sông Cái ( NS: Phó Đức Phương)

- Bài viết mẫu.

- Thẻ từ ghi sẵn một số từ ngữ cho bài tập chính tả.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

- Vở Bài tập tập hai.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| - GV tổ chức cho HS nhảy múa bài “Chảy đi sông ơi” để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia múa hát.  - HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (30 phút)** | |
| **B.3 Hoạt động Viết (... phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện viết chính tả: (15 phút)**  a. Mục tiêu: Giúp học sinh nghe – viết đúng 2 khổ thơ cuối trong bài “ Vàm Cỏ Đông”  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Đọc mẫu thực hành, đàm thoại, quan sát, vấn đáp, thảo luậnnhóm đôi. | |
| c. Cách tiến hành:  - Giáo viên đọc mẫu hai đoạn cuối của bài thơ.  - Yêu cầu HS đọc khổ thơ, trả lời câu hỏi về nội dung của khổ thơ.  - HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, *VD: trên song, ruộng lúa, trang trải,…*  - HD HS viết một số từ khó.  - Yêu cầu HS nhớ để viết lại bài.  - HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.  - Hướng dẫn học sinh kiểm tra lỗi**.**  - Hướng dẫn học sinh nhận xét bài của bạn.  - Tổng kết lỗi – nhận xét, tuyên dương học sinh viết chữ rõ ràng, trình bày sạch đẹp, viết đúng chính tả. Động viên những em có chữ viết chưa đẹp, sai nhiều lỗi. | - Học sinh đọc thầm theo, gạch chân dưới từ khó cần luyện viết.  - Phân tích từ khó.  - Viết bảng con từ khó: 1 học sinh lên bảng viết.  - Học sinh thực hành viết vở theo trí nhớ của mình.  - Học sinh đổi vở rà soát lỗi.  -HS báo cáo số lỗi mình mắc phải.  - HS nghe bạn và giáo viên nhận xét. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện viết hoa tên địa lý Việt Nam (8 phút)**  a. Mục tiêu: Viết đúng các tên riêng Địa danh , phân biệt được s/x; ong/ông…  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2 tr. 86 SHS.  - Yêu cầu HS đọc bài nắng Phương Nam.  HDHS trả lời các câu hỏi sau:  - Bài có những tên địa lý nào?  - Khi viết tên địa lý Việt Nam ta cần viết như thế nào?  - Yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - HD Nhóm trưởng chia sẻ và thống nhất kết quả.  - HD HS chữa bài.  ? Em hãy nhắc lại quy tắc viết hoa tên địa lý Việt Nam?  - HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS | - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS thực hiện.  - Nhóm trưởng tiến hành thục hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS chữa bài bằng hình thức tiếp sức ( đường Nguyễn Huệ , Hà Nội, Nha trang)  - 3 – 4 HS nhắc lại.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện viết thêm (7 phút)**  a. Mục tiêu: Giúp HS phân biệt được s/x; ong/ ông  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3 tr. 86 SHS.  - HDHS chon bài để làm vào VBT.  - HD Nhóm trưởng chia sẻ và thống nhất kết quả.  - HD HS chữa bài.  - HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS | - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS thực hiện.  - Nhóm trưởng tiến hành thục hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS chữa bài bằng hình thức nêu miệng. ( quả xoài, hoa sen- chim công, ong mật).  - HS lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  - Chuẩn Bị: Bài Vàm Cỏ Đông – Tiết 4  - GV nhận xét – tuyên dương. | - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3 – Tuần 29**

**BÀI 3: VÀM CỎ ĐÔNG (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nhận diện đúng dấu hai chấm, biết đầu biết sử dụng dấu hai chấm.

- Biết mở rộng câu bằng từ ngữ trả lời câu hỏi Vì sao?

- Giải được ô chữ về tên gọi các dòng sông; nói được vài câu về dòng sông em thích.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực.**

**\* Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, làm bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

***\* Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe và nhận xét bạn.

+ Năng lực ngôn ngữ: thực hành làm Hướng dẫn viên.

+ Có ý thức thẩm mỹ, tính kiên nhẫn, cẩn thận khi viết chữ.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết giúp đỡ các bạn trong nhóm trong quá trình tìm hiểu bài.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.Tích cực trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc. Chuẩn bị hình ảnh, tư liệu phục vụ cho tiết học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên:**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

- Tranh ảnh hoặc video clip bài hát Vàm Cỏ Đông ( Nhạc Trương Quang Lục; Thơ Hoài Vũ), giọng ngâm/ đọc bài Vàm Cỏ Đông và một vài dòng sông ở Việt Nam như: Gửi em ở cuối Sông Hồng ( Nhạc: Phan Huỳnh Điểu) Câu hò bên bến Hiền Lương, Chảy đi sông ơi, Bên dòng sông Cái ( NS: Phó Đức Phương)

- Bài viết mẫu.

- Thẻ từ ghi sẵn một số từ ngữ cho bài tập chính tả.

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

- Vở Bài tập tập hai.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| Tổ chức cho HS xem và nghe một số bài hát có nọi dung ca ngợi dòng sông thông qua video. | -Lắng nghe |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |
| **B.1 Hoạt động Luyện từ, luyện câu (... phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện từ (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS hiểu đươc vai trò của dấu hai chấm. Cách sử dụng dấu hai chấm.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| \* Nhận diện dấu hai chấm.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1tr. 87 SHS.  - HDHS đọc bài văn, trao đổi trong nhóm để thực hiện lần lượt các yêu cầu.  - HD Nhóm trưởng chia sẻ và thống nhất kết quả.  - HD HS chữa bài.  - HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS.  \*Xác định chức năng của dấu hai chấm.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2 tr. 87 SHS. Đọc lại các câu có dấu hai chấm ở bài tập 1. Và các đáp án đặt trong thẻ màu.  - Yêu cầu HS lựa chọn đáp án đúng.  - HD HS chữa bài.  - HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS.  - Gọi HS xác định yêu cầu của BT 3 trang 88 SHS.- Yêu cầu HS lắng nghe hướng dẫn của GV. - Yêu cầu HS làm việc cá nhân theo yêu cầu BT  Yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn  - Yêu cầu HS nhận xét bạn và GV nhận xét. | - HS xác định yêu cầu của BT 1  - HS thực hiện.  - HS làm việc theo nhóm  - HS lắng nghe.  - 2,3 nhóm chia dẻ bài làm của mình trước lớp.  - HS viết vào VBT.  ­- HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  - HS xác định yêu cầu của BT 1  - HS thực hiện cá nhân.  - Lựa chọn đáp án bằng cách giơ thẻ bông hoa.  - HS lắng nghe.  - Lắng nghe.  - HS viết vào VBT dấu câu đã đặt được.  - 2,3 HS chia sẻ bài làm trước lớp.  -Lắng nghe. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện câu (…phút)**  a. Mục tiêu: Đặt được câu về cảnh đẹp quê hương đất nước.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Gọi HS xác định yêu cầu của BT4 trang 88 SHS.- Yêu cầu HS lắng nghe hướng dẫn của GV. - Yêu cầu HS làm việc cá nhân theo yêu cầu BT  - HD HS chữa bài.  - HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS. | Lắng nghe.  - HS viết vào VBT dấu câu đã đặt được.  - 2,3 HS chia sẻ bài làm trước lớp.  -Lắng nghe. |
| **B.2. Hoạt động Vận dụng: (… phút)**  a. Mục tiêu  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| \*Gọi HS xác định yêu cầu của BT 1.- Yêu cầu HS lắng nghe hướng dẫn của GV.    - Yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn  - Yêu cầu HS nhận xét bạn và GV nhận xét.  \*Gọi HS xác định yêu cầu của BT 2.- Yêu cầu HS lắng nghe hướng dẫn của GV.  - HD nhóm trưởng thực hiện.    - Yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn  - Yêu cầu HS nhận xét bạn và GV nhận xét. | - Lắng nghe.  - HS chia thành hai đội thi đó – đáp bằng thơ tên về các dòng sông.  - HS thi theo đội giải ô chữ hàng ngang.  -Lắng nghe và tính điểm.  - Lắng nghe.  - Nhóm trưởng HD các thành viên trong nhóm thục hiện.  - 2,3 HS nói trước lớp về dòng sông em biết, em thích.  -Lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: ( 5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Nêu 1 vài dòng sông đẹp của Việt Nam?  - Dòng sông nào gắn liền với câu chuyện lịch sử?  - Chuẩn bị bài cho tuần 30 | -Trả lời câu hỏi theo yêu cầu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................